

Số 04^{*} -CTr/ĐU

Tuyên Quang, ngày 20 tháng 10 năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị
về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo
và chuyển đổi số quốc gia**

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW) về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, ngày 02/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương; Kế hoạch số 24-KH/TU ngày 11/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW; Quyết định số 877/QĐ-BTP ngày 03/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Quyết định số 574/QĐ-TCTHADS ngày 05/6/2025 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự (nay là Cục Quản lý Thi hành án dân sự) về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Ban Chấp hành Đảng bộ Thi hành án dân sự (THADS) tỉnh Tuyên Quang ban hành Chương trình hành động thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW và các kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương, của Tỉnh ủy, Bộ Tư pháp, Cục Quản lý THADS về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, nâng cao nhận thức của đảng viên, công chức, người lao động về vị trí, vai trò quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của đất nước, của tỉnh, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

2. Yêu cầu

Việc xây dựng và triển khai Chương trình hành động phải bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 57-NQ/TW và các kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương, của Tỉnh ủy, Bộ Tư pháp, Cục Quản lý THADS về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và phải được thực hiện sâu rộng, đồng bộ trong toàn Đảng bộ, cơ quan.

Các nhiệm vụ, giải pháp phải cụ thể, khả thi, có lộ trình rõ ràng, phù hợp với đặc điểm và điều kiện của Đảng bộ, cơ quan. Phân công trách nhiệm rõ ràng, có cơ chế kiểm tra, giám sát, đôn đốc chặt chẽ, đảm bảo tiến độ và chất lượng

thực hiện. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các đơn vị trong việc thực hiện.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, nâng cao nhận thức và quyết tâm chính trị trong thực hiện Nghị quyết

- Tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW; các kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương, của Tỉnh ủy, Bộ Tư pháp, Cục Quản lý THADS về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản liên quan đến toàn thể đảng viên, công chức và người lao động.

- Đẩy mạnh thông tin, truyền thông về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo hướng đa dạng hóa các hình thức như qua Trang thông tin điện tử THADS tỉnh Tuyên Quang, các kênh truyền thông số chính thức của các cơ quan, đơn vị để cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến về vai trò, tầm quan trọng và lợi ích của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Thực hiện lồng ghép, bổ sung các nội dung, nhiệm vụ về đột phá phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Đảng bộ, cơ quan, đơn vị.

- Thành lập “**Tổ chuyên đổi số**” của cơ quan THADS tỉnh Tuyên Quang để tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai và kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyển đổi số tại cơ quan. Triển khai sâu rộng phong trào “**bình dân học vụ số**”, phổ cập, nâng cao tri thức số, tri thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong công chức, người lao động trong toàn đơn vị.

- Xây dựng văn hóa số, đạo đức nghề nghiệp trong môi trường số; triển khai phổ biến thực hiện quy tắc ứng xử trên môi trường số cho công chức trong toàn đơn vị; tổ chức tuyên truyền về văn hóa số, đạo đức nghề nghiệp cho công chức và người dân khi tham gia môi trường số.

- Triển khai và phát động các phong trào thi đua của Bộ Tư pháp, của tỉnh về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Theo dõi, kịp thời đề xuất biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.

2. Phối hợp hoàn thiện thể chế, chính sách tạo đột phá, đảm bảo nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với tình hình mới nhằm tháo gỡ các điểm nghẽn, các rào cản, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho sự phát triển mang tính đột phá của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các quy hoạch, kế hoạch về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Ngành và của địa

phương, đặc biệt là triển khai thực hiện có hiệu quả Nền tảng số trong lĩnh vực THADS và triển khai xây dựng, đưa vào khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu về THADS theo chỉ đạo của Cục Quản lý THADS.

- Rà soát tham mưu với cấp có thẩm quyền cắt giảm thủ tục hành chính không cần thiết. Hoàn thành số hoá quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực THADS liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tái sử dụng 100% dữ liệu đã số hoá để cắt giảm tối đa thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp. Ứng dụng công nghệ số để tự động hoá quy trình, giảm thời gian xử lý hồ sơ, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến.

- Bố trí đủ nguồn lực để triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đã đề ra theo kế hoạch của cơ quan. Công khai, minh bạch thông tin về các chương trình, chính sách hỗ trợ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

3. Phát triển hạ tầng số, ứng dụng, dịch vụ số và bảo đảm an ninh mạng

- Đảm bảo 100% công chức được trang bị máy vi tính; cơ quan, đơn vị được trang bị máy scan tài liệu chuyên dùng hoặc máy có chức năng scan tài liệu để thực hiện việc số hóa hồ sơ, tài liệu giấy cho các cơ quan THADS; đảm bảo thiết bị đường truyền Internet đáp ứng được yêu cầu sử dụng của đơn vị.

- Khai thác, ứng dụng có hiệu quả các ứng dụng, nền tảng số đã được triển khai; ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong tổng hợp, báo cáo, hỗ trợ ra quyết định thi hành án; đẩy mạnh xác thực điện tử, chữ ký số.

- Thực hiện khai thác cơ sở dữ liệu, nền tảng số dùng chung của Bộ Tư pháp, của tỉnh, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, thực hiện số hóa, cập nhật thông tin dữ liệu đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”, đồng thời kết nối, liên thông, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia, tạo nên hệ sinh thái dữ liệu mở, thông minh và an toàn.

- Đưa các hoạt động của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị lên môi trường mạng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả, công khai, minh bạch trong các hoạt động quản lý nhà nước; công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện theo hình thức trực tuyến, dựa trên dữ liệu.

- Rà soát, bổ sung nội dung bảo đảm an ninh mạng vào Nội quy bảo vệ bí mật nhà nước của cơ quan; đồng thời đảm bảo 100% máy tính được cài đặt phần mềm phòng, chống virus, mã độc và thường xuyên được cập nhật khả năng nhận dạng virus, mã độc mới

4. Phát triển nguồn nhân lực

- Bố trí công chức có trình độ về CNTT hoặc am hiểu về CNTT tại cơ quan, đơn vị để tham mưu giúp lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại đơn vị.

- Thường xuyên cử công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác, cập nhật kiến thức mới về công nghệ thông tin, phần mềm, ứng dụng; các lớp đào tạo chuyên sâu về kỹ thuật, công nghệ số. Phần đầu đến năm 2030, 100% công chức sử dụng thành thạo các ứng dụng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc lĩnh vực chuyên môn được giao của ngành, cơ quan, đơn vị.

5. Kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ đã đề ra tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, Chương trình hành động này, cũng như các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết theo quy định; thực hiện sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, điều chỉnh kịp thời, giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi bộ Văn phòng THADS tỉnh

Chỉ đạo Văn phòng tham mưu thực hiện các nội dung sau:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 57-NQ/TW và Chương trình hành động này; định hướng và hướng dẫn tuyên truyền đối với đơn vị thuộc cơ quan THADS tỉnh.

- Thành lập “Tổ chuyển đổi số” của cơ quan THADS tỉnh; chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan THADS tỉnh; theo dõi, kiểm tra tiến độ, tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực đảm bảo khả năng phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đề xuất những giải pháp về công tác cán bộ để phát triển nguồn nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; cho chủ trương bố trí phù hợp đối với cán bộ có trình độ khoa học, kỹ thuật giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý, tham gia vào cấp ủy các cấp.

2. Các Chi bộ trực thuộc

- Chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền nghiêm túc, sâu rộng Nghị quyết số 57-NQ/TW các kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương, của Tỉnh ủy, Bộ Tư pháp, Cục Quản lý THADS về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Chương trình hành động này đến toàn thể đảng viên, công chức, người lao động của đơn vị.

- Chỉ đạo cụ thể hóa nội dung Chương trình hành động này và các văn bản của cấp trên để xây dựng ban hành kế hoạch triển khai cụ thể về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại đơn vị.

- Tham mưu, đề xuất về những giải pháp, cơ chế, chính sách cần sửa đổi hoặc ban hành mới phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thường xuyên báo cáo về kết quả triển khai, các khó khăn, vướng mắc; xin ý kiến chỉ đạo kịp thời.

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp, sáng kiến theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tổ chức kiểm tra, đôn đốc tiến độ, chất lượng thực hiện; xử lý, tháo gỡ vướng mắc, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra.

- Định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 1 năm hoặc đột xuất, báo cáo Ban Thường vụ Đảng uỷ (qua Văn phòng THADS – Tổ chuyển đổi số) về kết quả triển khai, kiến nghị giải pháp nâng cao hiệu quả; tổ chức sơ kết, tổng kết các chương trình, kế hoạch theo từng giai đoạn; khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu; đề xuất điều chỉnh Chương trình hành động *(nếu cần thiết)*.

3. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ

Chủ trì, phối hợp với “Tổ chuyển đổi số” tổ chức giám sát, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW và Chương trình hành động này, phát hiện và xử lý vi phạm, báo cáo Ban Thường vụ Đảng uỷ.

Nơi nhận:

- BTV Đảng uỷ UBND tỉnh (b/c),
- BCH Đảng bộ THADS tỉnh,
- UBKT ĐU THADS tỉnh,
- Các Chi bộ trực thuộc,
- Văn phòng (Đăng tải Trang TTĐT),
- Lưu ĐU, Trang.

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Tuyên

